

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 98/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04/10/2018

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Nguyên Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Hồng Sen**

2. Ông **Lê Việt Hùng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không tham dự.

Trong ngày 04/10/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 306/2018/TLST-HNGĐ, ngày 11/7/2018 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29/8/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Võ Thị O**, sinh năm 1992 (xin vắng)

Địa chỉ: Số 257A/22, ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thạch N**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 257A/22, ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Võ Thị O và anh Nguyễn Thạch N qua thời gian quen biết tìm hiểu nhau cho đến khoảng giữa năm 2011 rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ngày 23/8/2011.

Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống chung với gia đình bên chồng tại ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, vợ chồng sống hạnh phúc và có 02 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/9/2011 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 26/4/2015. Đến năm 2015 thì vợ chồng đi làm thuê ở tỉnh Long An, cho đến

cuối năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh N có tình cảm với người phụ nữ khác và thường hay gặp chị và chửi bới chị. Do không thể tiếp tục chung sống với nhau, nên đã ly thân với anh N từ cuối năm 2017 cho đến nay. Nay chị O yêu cầu ly hôn với anh N và khi ly hôn chị O yêu cầu nuôi 02 con. Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục:

[1] Anh Nguyễn Thạch N được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với anh N theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Võ Thị O có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị O và chị Nguyễn Thạch N qua quen biết tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ngày 23/8/2011 là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, anh N không quan tâm, chăm sóc gia đình và con chung, thường xuyên bỏ nhà ra đi, từ đó dẫn đến vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu của chị O xin ly hôn với anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu của chị O được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/9/2011 và cháu Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 26/4/2015. Hội đồng xét xử xét thấy, chị O hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung, đồng thời cháu Lực cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị O. Do đó, nên cần thiết tiếp tục giao hai con chung cho chị O trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị O không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị O khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị O được ly hôn với anh Nguyễn Thạch N.

[2] Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/9/2011 và Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 26/4/2015 cho chị Võ Thị O tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Thạch N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Võ Thị O khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Võ Thị O phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001673 ngày 11/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên chị O không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- UBND xã B, Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa